

Số: /BC-UBND

Cát Hải, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả công tác cải cách hành chính năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 30/7/2025 của UBND đặc khu về việc cải cách hành chính đặc khu Cát Hải 6 tháng cuối năm 2025 (viết tắt là CCHC); Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính năm 2025 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

- Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải đã ban hành các văn bản:

+ 04 Kế hoạch: Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 30/7/2025 triển khai công tác cải cách hành chính nhà nước đặc khu Cát Hải 6 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 26/8/2025 phát động phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn đặc khu Cát Hải” năm 2025; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 30/7/2025 thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước đặc khu Cát Hải (giai đoạn 2026 - 2030); Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 11/11/2025 tổ chức Hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính năm 2025; phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

+ 05 Công văn: Công văn số 89/UBND-VHXXH ngày 11/7/2025 về việc duy trì chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hài lòng về phục vụ hành chính; Công văn số 521/UBND-VHXXH ngày 07/8/2025 cung cấp thông tin nhận bản tin cải cách hành chính; Công văn số 871/UBND-VHXXH ngày 28/8/2025 về việc thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ; Công văn số 1554/UBND-VHXXH ngày 10/10/2025 rà soát một số tồn tại, hạn chế trong cải cách hành chính; Công văn số 2424/UBND-VHXXH ngày 28/11/2025 tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025.

+ 01 Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 thành lập Ban chỉ đạo của UBND đặc khu Cát Hải về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06/CP và cải cách hành chính.

- UBND đặc khu Cát Hải đã hoàn thành việc tổ chức 01 cuộc đối thoại giải đáp, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

- Tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025: hoàn thành 21/21 đạt 100% (có danh mục nhiệm vụ CCHC gửi kèm)

- Công thông tin điện tử đặc khu duy trì hiệu quả chuyên mục cải cách hành chính, thường xuyên cập nhật các thông tin về công tác cải cách hành chính trên địa bàn đặc khu và cập nhật bộ thủ tục hành chính mới ban hành chuẩn hóa hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân đặc khu, tăng cường đưa tin bài về

dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích, thực hiện chuyển đổi số... với trên 40 tin bài, văn bản được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử đặc khu; duy trì hiệu quả chuyên mục Cải cách hành chính, phát sóng hơn 50 tin, bài với tổng số trên 200 lượt phát sóng về công tác cải cách hành chính trên hệ thống truyền thanh đặc khu.

- Tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ *(từ ngày 01/07/2025 đến ngày 03/12/2025)*; Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân đặc khu:

- Tổng số nhiệm vụ được giao: 28.
- Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 26/28 đạt 92.8%.
- Số nhiệm vụ đang triển khai trong hạn: 02.
- Tính đến thời điểm hiện tại có 02 sáng kiến đang đề nghị cấp thành phố công nhận.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Kết quả xây dựng, ban hành 07 văn bản quy phạm pháp luật; 100% văn bản quy phạm pháp luật đều được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự; tham gia ý kiến vào 48 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân thành phố xin ý kiến. Các văn bản tham gia ý kiến đảm bảo chất lượng, đúng thời gian theo yêu cầu.

- Ủy ban nhân dân đặc khu đã ban hành các văn bản tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật: Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 05/02/2025 theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Cát Hải; Công văn số 1325/UBND-TP ngày 21/4/2025 về việc triển khai, thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Cát Hải. Tham gia ý kiến đối với dự thảo Danh mục văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành năm 2025; ban hành 49 văn bản để triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và thành phố, gồm 14 kế hoạch và 35 văn bản chỉ đạo, điều hành để kịp thời triển khai thi hành các văn bản quy phạm pháp luật đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn đặc khu; trực tiếp ban hành 06 văn bản hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực; 100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do các Bộ, ngành trung ương và Sở, ngành thành phố tổ chức, đồng thời ban hành 03 văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; ban hành Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 11/11/2025 của UBND đặc khu về kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2025; Quyết định số 1983/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 Quyết định kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2025 và tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật tại 02 cơ quan chuyên môn và 01 tổ chức hành chính thuộc UBND đặc khu.

- Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật: Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 14/3/2025 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật,

hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 01/8/2025 về truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, các văn bản liên quan đến phân quyền, phân cấp và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 08/7/2025 triển khai thực hiện Đề án "Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030"; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 19/9/2025 hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2025 trên địa bàn đặc khu Cát Hải; Quyết định công nhận tuyên truyền viên đặc khu Cát Hải.

Trong năm 2025, đã in, phát 5.000 tờ gấp tuyên truyền nội dung liên quan đến phòng chống pháo nổ, luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023, quy định xử phạt vi phạm hành chính trật tự, an toàn giao thông đường bộ; 12.000 tờ gấp tuyên truyền pháp luật trong các lĩnh vực; in, treo 24 Băng zon, 24 banner và 48 phurôn tuyên truyền ngày pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phát thanh tuyên truyền pháp luật hơn 1.000 lượt trên hệ thống truyền thanh đặc khu. Tổ chức 02 hội nghị tuyên truyền cho gần 200 lượt đối tượng là cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn; mở chuyên mục tuyên truyền pháp luật trên Cổng thông tin điện tử đặc khu Cát Hải. Phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý thuộc Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng tổ chức 01 buổi trợ giúp pháp lý kết hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho 40 người dân thôn 1, thôn 2 Gia Luận, đặc khu.

- Kết quả công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật: trong năm 2025, Ủy ban nhân dân đặc khu đã tiến hành tự kiểm tra 07 văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân đặc khu ban hành. Qua kiểm tra, 07/07 văn bản đã ban hành phù hợp với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và tình hình kinh tế-xã hội của địa phương; trình tự ban hành đầy đủ, đúng quy định.

- Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật: trong năm 2025 tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải (cũ) đã thực hiện rà soát 12 văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện ban hành còn hiệu lực đến 30/6/2025 theo Công văn số 1116/STP-VP ngày 09/5/2025 của Sở Tư pháp, lập danh mục văn bản gửi Sở Tư pháp để báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Hiện, các văn bản đã được Sở Tư pháp đề xuất xử lý và Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận tại Công văn số 8280/VP-NC ngày 01/9/2025. Cũng trong năm 2025, Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải đã thực hiện rà soát 07 văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải. Qua rà soát, đến thời điểm ngày 31/10/2025, 07/07 văn bản vẫn đang còn hiệu lực thi hành.

2. Cải cách Thủ tục hành chính

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính:

Tổng số lĩnh vực, TTHC rà soát, đánh giá: 03 lĩnh vực, 13 TTHC, trong đó: Lĩnh vực Đất đai: 02 TTHC; lĩnh vực Chứng thực: 07 TTHC; lĩnh vực Hoạt động xây dựng: 04 TTHC.

Kết quả thực hiện: Tổng số lĩnh vực, TTHC giữ nguyên: 02 lĩnh vực, trong đó: Lĩnh vực Chứng thực: 07 TTHC và lĩnh vực Hoạt động xây dựng: 04 TTHC.

Tổng số TTHC đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa: 02 TTHC thuộc lĩnh vực Đất đai:

+ Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất (mã số: 1.012753). Nội dung điều chỉnh: Cắt giảm thành phần hồ sơ.

+ Hòa giải tranh chấp đất đai (mã số: 1.012812). Nội dung điều chỉnh: Cắt giảm thành phần hồ sơ

- Số lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết:

Tổng số: 377 TTHC, trong đó:

+ Số TTHC DVCTT một phần: 157 TTHC;

+ Số TTHC DVCTT toàn trình: 220 TTHC.

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp (Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng, nhân sự, cơ chế phối hợp,...):

+ Về nhân sự: Trung tâm Phục vụ hành chính công đặc khu có 12 người (gồm 01 Giám đốc- Phó Chủ tịch UBND đặc khu kiêm nhiệm, 01 Phó Giám đốc và 10 chuyên viên). Có trình độ, năng lực đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

+ Về hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, máy móc: Đã trang bị cơ bản đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo theo Quyết định số 50/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 118/2025/NĐ-CP. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công việc tại Trung tâm cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu công việc của cán bộ, công chức và phục vụ cho người dân và doanh nghiệp.

+ Triển khai hệ thống chữ ký số, phần mềm điều hành, một cửa điện tử: Đã trang bị cơ bản đảm bảo theo Quyết định số 50/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Các thiết bị máy tính làm việc của cán bộ, công chức đơn vị đã cơ bản được cài đặt phần mềm xử lý văn bản, ký số, diệt vi rút, hệ thống quản lý mã độc,...

- Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính: từ ngày 01/7/2025 đến nay, đã thực hiện số hóa với tổng số hồ sơ tiếp nhận: 7.791 hồ sơ; tổng số lượng hồ sơ đang giải quyết: 30 hồ sơ; tổng số hồ sơ đã giải quyết: 7.761 hồ sơ.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ đã giải quyết:

+ Có file thành phần hồ sơ đính kèm: 100%.

+ Có file kết quả đính kèm: 100%.

+ Có file thành phần hồ sơ và file KQ đính kèm: 100%.

+ Hồ sơ có lưu kho: 5.717 hồ sơ.

+ Hồ sơ tái sử dụng: 6.970 hồ sơ; tỷ lệ: 89,46%.

- Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính: từ ngày 01/7/2025 đến ngày 02/12/2025, Trung tâm thực hiện tiếp nhận và xử lý TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, cụ thể: tổng số hồ sơ tiếp nhận: 8.040 hồ sơ, trong đó:

+ Số hồ sơ trực tuyến: 7.957 hồ sơ; tỷ lệ đạt: 98,97%.

+ Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, qua bưu chính: 83 hồ sơ.

+ Số hồ sơ đã giải quyết: 8.009 hồ sơ; không có hồ sơ giải quyết quá hạn;

+ Số hồ sơ đang giải quyết: 31 hồ sơ (trong hạn).

+ Số hồ sơ quá hạn: Không.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định thủ tục hành chính: Công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện TTHC luôn được thực hiện nghiêm túc; góp phần đảm bảo tính minh bạch, nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC. Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 02/12/2025, đã tiếp nhận và xử lý xong 01 PAKN không liên quan đến quy định TTHC.

- Qua quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC tại đơn vị, hằng ngày, hằng tuần Trung tâm thực hiện tổng hợp, lượng hóa kết quả giải quyết TTHC để phân công, hỗ trợ xử lý kịp thời, đảm bảo chỉ tiêu, tỷ lệ giải quyết TTHC trực tuyến theo quy định. Kết quả vận hành từ ngày 01/7/2025 đến nay, hướng dẫn, hỗ trợ 10.154 lượt công dân; tiếp nhận và giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố 8.040 hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của các tổ chức, cá nhân liên quan. Với khối lượng công việc lớn, tuy nhiên qua kết quả đánh giá việc xử lý, tiếp nhận, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp đều đảm bảo tiến độ, yêu cầu theo quy định.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

- 100% các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn đặc khu đã ban hành quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức.

- Sau sắp xếp giảm 04 đơn vị trường học và giảm 03 đơn vị sự nghiệp thuộc đặc khu Cát Hải.

- Tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức:

+ Tổng số biên chế được giao: 138 người

+ Số biên chế đã tinh giản: 28 người

+ Số biên chế đến thời điểm hiện tại: 110 người.

- Tình hình quản lý, sử dụng biên chế viên chức:

- + Tổng số người làm việc được giao: 618 người (50 hợp đồng)
- + Số người làm việc đã tinh giản: 01 người
- + Số người làm việc đến thời điểm hiện tại: 485 người.

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền đã góp phần thực hiện cải cách hành chính, rút ngắn quy trình, giảm trung gian, giảm thủ tục và thời gian, nâng cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu, đề cao vai trò quản lý trực tiếp của cơ quan, đơn vị; việc phân cấp, ủy quyền gắn với giảm thủ tục hành chính, không phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế lao động để thực hiện nhiệm vụ.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Ủy ban nhân dân đặc khu đang triển khai hướng dẫn xây dựng quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức.

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm công chức: 03 trưởng phòng; 03 Phó trưởng Phòng; 01 Phó giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm nội quy, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị về giờ giấc làm việc, hoàn thành các nhiệm vụ được giao đúng quy định; không có trường hợp cán bộ, công chức viên chức và người lao động vi phạm về kỷ luật, kỷ cương công vụ.

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý Tài chính - Ngân sách: tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo kế hoạch được thành phố giao: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tháng 11/2025 đạt: 55.794 triệu đồng, lũy kế thực hiện 11 tháng năm 2025 đạt 568.545/213.148 triệu đồng, bằng 266,7% dự toán thành phố và HĐND đặc khu giao; trong đó: thu ngân sách đặc khu Cát Hải được hưởng theo tỷ lệ điều tiết tháng 11 đạt 20.505 triệu đồng, lũy kế 11 tháng năm 2025 ước đạt 273.503/213.148 triệu đồng, bằng 128,3% dự toán thành phố và HĐND đặc khu giao.

+ Về Chi ngân sách nhà nước: Chi ngân sách đặc khu 11 tháng đạt 819.709/757.092 triệu đồng, bằng 108,3% dự toán HĐND đặc khu giao.

+ Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: đến 30/11/2025 đạt 481,056/567,614 tỷ đồng, bằng 84,8% kế hoạch, trong đó: (1) Vốn ngân sách thành phố: 209,414/264,270 tỷ đồng, đạt 79,2%; (2) Vốn ngân sách đặc khu: 271,642/303,344 tỷ đồng, đạt 89,5%.

+ Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Không có

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: 100% các cơ quan, đơn vị trực thuộc đã ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công và thực hiện đúng theo quy định.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập: Phòng Kinh tế đã tham mưu UBND đặc khu đã ban hành Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ và tài chính cho các đơn vị sự nghiệp năm 2025. Các đơn vị sự nghiệp đang thực hiện theo đúng quy định.

(Có biểu mẫu 01,02,03,04,05,06,07 gửi kèm)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

Trong năm 2025, các nhiệm vụ về cải cách hành chính tại đặc khu được chỉ đạo, triển khai kịp thời; kỷ luật, cương được chấn chỉnh; công tác rà soát, đánh giá các chỉ tiêu theo Bộ Chỉ số cải cách hành chính được thực hiện thường xuyên; tổ chức bộ máy được sắp xếp, hoạt động hiệu quả; công tác lập hồ sơ công việc, lưu trữ tài liệu chuẩn quy trình; phối hợp rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính được thực hiện nghiêm túc; công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đảm bảo theo quy định; các hoạt động tuyên truyền pháp luật và hỗ trợ pháp lý đã nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; TTHC các lĩnh vực được công khai kịp thời phục vụ người dân và doanh nghiệp tra cứu, thực hiện TTHC,...

2. Một số khó khăn, vướng mắc:

Tại một số thời điểm, hệ thống thông tin giải quyết TTHC còn bị quá tải do số lượt truy cập, dẫn đến gián đoạn trong việc thao tác các bước xử lý hồ sơ thủ tục hành chính.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

1. Về cải cách thể chế

- Thực hiện công tác rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp đảm bảo chất lượng và tiến độ theo Kế hoạch.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định và kiểm tra văn bản pháp luật; công tác theo dõi thi hành pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính; quản lý nhà nước về hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp; trợ giúp pháp lý theo tiến độ và nội dung các kế hoạch.

2. Về cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện quả rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; thẩm định kết quả rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo thẩm quyền;

- Tổng hợp kết quả rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính;

- Thường xuyên rà soát, công khai danh mục thủ tục hành chính tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công; phối hợp công khai trên Cổng Thông tin điện tử đặc khu;

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hồ sơ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ 100% theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ;

-Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức cá nhân liên quan đến TTHC, góp phần thực hiện tốt công tác cải cách hành chính tại địa phương.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn đặc khu xây dựng lại đề án vị trí việc làm.

4. Cải cách chế độ công vụ

Tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; theo tinh thần “Đoàn kết - Trách nhiệm - Kỷ cương - Hiệu lực - Hiệu quả”.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện công khai, minh bạch, cập nhật và hướng dẫn rõ ràng 100% thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực Tài chính, lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư .

- Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các thủ tục hành chính, đơn giản hóa các thủ tục hành chính nhằm đảm bảo về chất lượng và thời gian thực hiện, không để hồ sơ quá hạn, tồn đọng.

- Đôn đốc các đơn vị thực hiện cao nhất kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2026.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Thực hiện hiệu quả hồ sơ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt tỷ lệ 100% theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Tiếp tục thực hiện việc duy trì, áp dụng và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 và ISO 18091:2020; thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng, Kế hoạch Duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố;
- Thường trực Đảng ủy đặc khu;
- Thường trực HĐND đặc khu;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- Các phòng chuyên môn thuộc đặc khu;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công đặc khu;
- C, PCVP HĐND và UBND đặc khu;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Viết Điện

Biểu mẫu 01
Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành (Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt)	Văn bản	10 văn bản	
2.	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm (Lũy kế đến thời điểm báo cáo)	%	100%	
2.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	21	
2.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	21	
3.	Kiểm tra CCHC			
3.1.	Số đơn vị đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	không có	
3.2.	Tỷ lệ xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	%		
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
4.	Thực hiện nhiệm vụ UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao			
4.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	28	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	26	
	Số nhiệm vụ đang triển khai trong hạn	Nhiệm vụ	02	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		
	Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành	Nhiệm vụ		
4.2.	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	30	
4.3.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	1	
5.	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	01	

Biểu mẫu 02
Cải cách thể chế

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Tổng số VBQPPL¹ do địa phương ban hành	Văn bản	07	
	Số VBQPPL do cấp xã ban hành	Văn bản	07	

¹ Văn bản quy phạm pháp luật.

Biểu mẫu 03
Cải cách thủ tục hành chính

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
1.1	Tỷ lệ TTHC thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	%	Số hồ sơ đã giải quyết: 8.009/8.040 hồ sơ; đạt 99,61%	
1.2	Số TTHC đang thực hiện tiếp nhận và giải quyết không phục thuộc vào địa giới hành chính	Thủ tục	thực tế tiếp nhận và xử lý 06	
2.	Kết quả giải quyết TTHC			
2.1	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100%	
	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	8.009	
	Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	8.009	
2.2	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC	%		
	Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)	PAKN	1	
	Số PAKN đã giải quyết xong	PAKN	1	

Biểu mẫu 04
Cải cách tổ chức bộ máy

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Số liệu về biên chế công chức			
1.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	138	
1.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	110	
1.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức hành chính	Người	0	
1.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	28	
2.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị sự nghiệp công lập			
2.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người	618 (50 hợp đồng)	
2.2.	Tổng số người làm việc có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	485	
2.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	01	

Biểu mẫu 05
Cải cách chế độ công vụ

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	04/04 đạt 100%	
1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	22/22 đạt 100%	
1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị	0	
2.	Tuyển dụng công chức, viên chức			
2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	0	
2.2.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển).	Người	0	
3.	Số lượng lãnh đạo quản lý được tuyển chọn, bổ nhiệm thông qua thi tuyển (Lũy kế từ đầu năm)	Người	0	
4.	Số lượng cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật (cả về Đảng và chính quyền).		0	
4.1.	Số lãnh đạo UBND cấp xã bị kỷ luật.	Người	0	
4.2.	Số lãnh đạo cấp phòng UBND cấp xã bị kỷ luật.	Người	0	
4.3.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người	0	

Biểu mẫu 06
Cải cách tài chính công

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%	84,8	
1.1.	Kế hoạch được giao	Triệu đồng	567.614	
1.2.	Đã thực hiện	Triệu đồng	481.056	
2.	Thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) tại địa phương (lũy kế đến thời điểm báo cáo)		23	
2.1.	Tổng số ĐVSN công lập tại địa phương	Đơn vị		
2.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Đơn vị		
2.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	2	
2.4.	Số ĐVSN tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Đơn vị	1	
2.4.1.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên	Đơn vị		
2.4.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên	Đơn vị		
2.4.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên	Đơn vị	1	
2.5.	Số ĐVSN do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	20	
2.6.	Số lượng ĐVSN đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Đơn vị		

Biểu mẫu 07
Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)			
1.1.	Tỷ lệ DVCTT toàn trình đủ điều kiện	%	100%	
1.1.1.	Tổng số DVC đủ điều kiện lên trực tuyến toàn trình	Thủ tục	220	
1.1.2.	Số lượng DVCTT toàn trình	Thủ tục	220	
1.2.	Tỷ lệ DVC có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến (toàn trình + một phần)	%	0	
1.2.1.	Tổng số DVCTT có phát sinh hồ sơ (gồm các DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc cả 2 hình thức)	Thủ tục	48	
1.2.2.	Số DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến	Thủ tục	48	
1.3.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	%	98,97%	
1.3.1.	Tổng số hồ sơ của DVCTT toàn trình (gồm hồ sơ nộp trực tuyến + trực tiếp)	Thủ tục	8.040	
1.3.2.	Số hồ sơ nộp trực tuyến của các DVCTT toàn trình	Thủ tục	7.957	
1.4.	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến một phần	%		
1.4.1.	Tổng số hồ sơ của DVCTT một phần (gồm hồ sơ nộp trực tuyến + trực tiếp)	Hồ sơ	0	
1.4.2.	Số hồ sơ nộp trực tuyến của các DVCTT một phần	Hồ sơ	0	
1.5.	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	100%	
1.5.1.	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	Thủ tục	100%	
1.5.2.	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	100%	

HOÀN THÀNH DANH MỤC NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Theo Kế hoạch số Kế hoạch CCHC số 30/KH-UBND ngày 30/7/2025 của UBND đặc khu)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Kết quả triển khai
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025				Hoàn thành
	- Đặc khu	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Trong tháng 7/2025	Kế hoạch CCHC số 13/KH-UBND ngày 30/7/2025 của UBND đặc khu Cát Hải
	- Các cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị		Trong tháng 05/8/2025	- Kế hoạch CCHC số 60/KH-VHXXH ngày 30/7/2025 của Phòng Văn hóa - Xã hội; - Kế hoạch CCHC số 01/KH-VP ngày 04/8/2025 của Văn phòng HĐND và UBND; - Kế hoạch số 02/KH-TTPVHHC ngày 01/8/2025 của Trung tâm Phục vụ HHC. - Kế hoạch số 03/KH-KT ngày 04/8/2025 của Phòng Kinh tế
2	Xây dựng báo cáo cải cách hành chính hàng quý và năm về thực hiện công tác CCHC	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Trước ngày 10 của tháng cuối quý	Hoàn thành Báo cáo số 104/BC-UBND ngày 5/9/2025 kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý 3 năm 2025

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Kết quả triển khai
3	Thực hiện tự đánh giá theo Bộ Chỉ số cải cách hành chính năm 2025	Các cơ quan, đơn vị		Quý IV/2025	Hoàn thành Ngày 10/11/2025 đã tiến hành đánh giá trên Phần mềm chấm điểm của thành phố
4	Đánh giá xác định Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước năm 2025	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị	Quý IV/2025	Hoàn thành Ngày 08/10/2025 đã gửi mẫu phiếu đánh giá đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước năm 2025 cho thành phố.
5	Triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước năm 2025	Phòng văn hóa -Xã hội	Cơ quan, đơn vị	Cả năm 2025	Hoàn thành Kế hoạch CCHC số 62/KH-UBND ngày 17/9/2025 của UBND đặc khu Cát Hải
6	Triển khai Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn năm 2025	Văn phòng HĐND và UBND	Cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Hoàn thành - Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 03/01/2025 Thực hiện công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Cát Hải - Công văn số 1717/UBND-VP ngày 22/10/2025 kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Kết quả triển khai
7	Triển khai Kế hoạch rà soát văn bản QPPL năm 2025	Văn phòng HĐND và UBND	Cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Hoàn thành - Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 03/01/2025 Thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Cát Hải - Công văn số 103/VP-TDTHPL ngày 31/10/2025 về hướng dẫn các cơ quan đơn vị nghiệp vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND đặc khu Cát Hải
8	Tiếp tục triển khai Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm	Văn phòng HĐND và UBND	Cơ quan, đơn vị	Trước ngày 05/12/2025	Hoàn thành - Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 05/02/2025 Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Cát Hải - Công văn số 2055/UBND-TP ngày 13/6/2025 điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định - Công văn số 1717/UBND-VP ngày 22/10/2025 kiểm tra, rà soát VBQP năm 2025

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Kết quả triển khai
9	Tổ chức triển khai Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 và các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL	Văn phòng HĐND và UBND	Cơ quan, đơn vị	Quý III năm 2025	Hoàn thành Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 26/8/2025 về triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành
10	Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành	Văn phòng HĐND và UBND	Cơ quan, đơn vị	Quý IV/2025	Hoàn thành Kế hoạch 108/KH-UBND ngày 11/11/2025 về kiểm tra thi hành pháp luật
11	Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành	Văn phòng HĐND và UBND	Cơ quan, đơn vị	Quý IV/2025	Hoàn thành Công văn số 2055/UBND-TP ngày 13/6/2025 điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định
12	Thu thập, tiếp nhận; xem xét, đánh giá và xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Văn phòng HĐND và UBND	Cơ quan, đơn vị	Quý IV/2025	Hoàn thành - Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 05/02/2025 Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Cát Hải - Công văn số 2055/UBND-TP ngày 13/6/2025 điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp,

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Kết quả triển khai
					không báo cáo, không theo quy định (IUU) - Công văn số 1717/UBND-VP ngày 22/10/2025 kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025
13	Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng HĐND và UBND đặc khu	Cả năm 2025	Hoàn thành Công văn số 2479/UBND-TTPVHCC ngày 03/12/2025 kiểm soát chất lượng, kết quả rà soát, đánh giá TTHC
	Thẩm định kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	
	Tổng hợp kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC; Thông qua phương án đơn giản hóa TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị	Quý III-IV/2025	
14	Thực hiện, hồ sơ số hóa kết quả giải quyết TTHC quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cơ quan, đơn vị		Hoàn thành Tỷ lệ 100% hồ sơ số hóa kết quả giải quyết TTHC quy định của Chính phủ
15	Rà soát xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC	Các cơ quan, đơn vị	Cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	Hoàn thành

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Kết quả triển khai
16	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND đặc khu	Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Hoàn thành 1. Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa - Xã hội đặc khu Cát Hải. 2. Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm phục vụ hành chính công 3. Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 4/8/2025 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của P. Kinh tế. 4. Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 22/7/2025 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn phòng HĐND và UBND
17	Triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025	Phòng Văn hóa -Xã hội	Cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Hoàn thành Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 11/12/2025 Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức năm 2025 sau sắp xếp, sáp nhập trên địa bàn đặc khu

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Kết quả triển khai
18	Xây dựng, bổ sung điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đối với các cơ quan hành chính	Phòng văn hóa -Xã hội	Cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Hoàn thành Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 19/9/2025
19	Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hoá, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, thể dục, thể thao, khoa học và công nghệ, đảm bảo đúng lộ trình tại Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của UBND thành phố phê duyệt Đề án chuyển đổi cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Hoàn thành Công văn số 370/UBND-KT của Ủy ban nhân dân đặc khu về báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kết luận số 62-KL/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ và tài chính cho các đơn vị sự nghiệp năm 2025.
20	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư công đạt tối thiểu 95% kế hoạch	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị	Cả năm 2025	Hoàn thành trong 31/12/2025
21	Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Quý III,IV/2025	Hoàn thành Đã xây dựng Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 08/9/2025; Ban hành QĐ số 1773/QĐ-UBND ngày 9/10/2025 v/v Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng và áp dụng, duy trì, cải tiến hệ

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Kết quả triển khai
					thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải (Ban chỉ đạo ISO); Công văn số 1523/UBND-VHXX ngày 9/10/2025 V/v rà soát thủ tục hành chính, kiểm soát hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết; cập nhập văn bản quy phạm pháp luật, cải tiến vào Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; Ban hành QĐ số 1778/QĐ-UBND ngày 9/10/2025 Ban hành Chính sách chất lượng và Mục tiêu chất lượng năm 2025 của Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải; KH số 84/KH-UBND ngày 10/10/2025 về thực hiện Mục tiêu chất lượng; KH số 86/KH-UBND ngày 16/10/2025 v/v Giải quyết rủi ro và cơ hội năm 2025; Bảng nhận diện, đánh giá, xử lý rủi ro và cơ hội năm 2025 ; Ban hành QĐ số 1883/QĐ-UBND ngày 28/10/2025 v/v Ban hành

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Kết quả triển khai
					danh mục tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải; KH số 100/KH-UBND ngày 31/10/2025 KẾ HOẠCH Đánh giá nội bộ Hệ thống QLCL phù hợp Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2025 tại UBND đặc khu Cát Hải ; Ban hành QĐ số 1906/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 v/v Thành lập đoàn đánh giá nội bộ năm 2025; Thông báo số 449/TB-BCĐ Chương trình và nội dung đánh giá nội bộ năm 2025; KH số 106/KH-BCĐ ngày 11/11/2025 KẾ HOẠCH Họp xem xét của lãnh đạo; Thông báo số 450/TB-BCĐ thông báo Họp xem xét của lãnh đạo